

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 292/2018/QĐST - HNGĐ

Thành phố Tây Ninh, ngày 24 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 465/2018/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Đường số B, khu phố N, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Thành K, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Đường số B, khu phố N, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm: 1987; địa chỉ: Đường số B, khu phố N, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và anh Nguyễn Thành K, sinh năm: 1978; địa chỉ: Đường số B, khu phố N, phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Nguyễn Thành K tự nguyện thuận tình ly hôn.

Con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Thành H, sinh ngày 29/6/2008; Nguyễn Thị Nhã H, sinh ngày: 27/01/2013 cho chị D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành và tự lao động sinh sống được; anh K được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

An phí sơ thẩm Hôn nhân và Gia đình: Chị D, anh K mỗi người chịu số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn) đồng. Chị D tự nguyện nộp thay cho anh K số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn) đồng nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 4.050.000 (bốn triệu không trăm năm mươi ngàn) đồng theo Biên lai thu số số 0005896 ngày 09/8/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho chị D số tiền 3.900.000 (ba triệu chín trăm ngàn) đồng. Ghi nhận chị D, anh K đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPTN;
- CC THADS TPTN;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Minh Châu

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

Số: 238/2018/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Tây Ninh, ngày 20 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 359/2018/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018, giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Trương Hữu Hùng, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Thôn Đông Hòa, xã Tân Hòa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

* **Bị đơn:** Chị Hồ Thanh Hiếu, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: số nhà 41/15B, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Hữu Hùng, sinh năm: 1985; địa chỉ: Thôn Đông Hòa, xã Tân Hòa, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận và chị Hồ Thanh Hiếu, sinh năm: 1983; địa chỉ: số nhà 41/15B, khu phố Ninh Phước, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hôn nhân: Bà Từ Thị Phiến và ông Nguyễn Bá Thái tự nguyện thuận tình ly hôn.

Con chung: Ông bà có 01 con chung Nguyễn Thị Ngọc Nhung, sinh ngày: 05/10/1995; Con chung đã trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

An phí sơ thẩm Hôn nhân và Gia đình: Bà Phiến, ông Thái mỗi người chịu số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn) đồng. Bà Phiến tự nguyện nộp thay cho ông Thái số tiền 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn) đồng nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Phiến đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số số 0005729 ngày 17/7/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho bà Phiến số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) đồng. Ghi nhận bà Phiến, ông Thái đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTPTN;
- CC THADS TPTN;
- UBND xã (phường);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Minh Châu

